

KẾ HOẠCH

**Triển khai “Chiến dịch đào tạo kỹ năng lái xe mô tô, xe gắn máy an toàn”
trên địa bàn xã Hà Tây**

Thực hiện Kế hoạch số: 345/KH-UBND ngày 08/9/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hải Phòng và Kế hoạch số: 11853/KH-CATP-PC08 ngày 10/9/2026 của Công an thành phố Hải Phòng về triển khai “Chiến dịch đào tạo kỹ năng lái xe mô tô, xe gắn máy an toàn” trên địa bàn thành phố Hải Phòng. UBND xã Hà Tây triển khai kế hoạch với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức pháp luật, cập nhật kiến thức về trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) và kỹ năng điều khiển xe mô tô, xe gắn máy an toàn cho người dân; tạo chuyển biến rõ nét về ý thức tự giác chấp hành pháp luật, tạo hiệu ứng mạnh mẽ thay đổi thói quen tham gia giao thông thiếu an toàn, hình thành văn hóa, kỹ năng tham gia giao thông an toàn, góp phần phòng ngừa tai nạn giao thông (TNGT) từ gốc, kéo giảm TNGT và vi phạm pháp luật về TTATGT liên quan đến xe mô tô, xe gắn máy.

2. Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, giáo dục pháp luật, đào tạo kỹ năng lái xe an toàn với tuần tra, kiểm soát (TTKS), xử lý nghiêm các hành vi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến TNGT. Các hoạt động tuyên truyền, đào tạo phải được theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả; không chỉ căn cứ vào số buổi, số người tham dự mà phải chú trọng sự chuyển biến về nhận thức, kỹ năng, hành vi, tình hình vi phạm và TNGT.

3. Tổ chức triển khai Chiến dịch đồng bộ, thống nhất theo Kế hoạch của Công an thành phố, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế từng tuyến, địa bàn; tăng cường ứng dụng công nghệ, cơ sở dữ liệu, lấy kết quả phân tích TNGT, xử lý vi phạm TTATGT làm căn cứ xác định đúng nhóm đối tượng, đúng địa bàn, đúng hành vi, kỹ năng cần tập trung tác động. Chú trọng các tuyến, địa bàn xảy ra nhiều TNGT, vi phạm liên quan đến xe mô tô, xe gắn máy; khu vực đô thị, du lịch, khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, địa bàn miền núi, biên giới và các khu vực có lưu lượng người thường xuyên sử dụng xe mô tô, xe gắn máy lớn.

4. Phát huy vai trò chủ công, nòng cốt của lực lượng Công an xã với các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo đảm TTATGT. Xác định việc giáo dục, nâng cao kỹ năng lái xe an toàn là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; gắn trách nhiệm của từng đơn vị, từng cán bộ, chiến sĩ theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”.

5. Thông qua Chiến dịch, phối hợp xây dựng, củng cố đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hướng dẫn viên và lực lượng “tiểu giáo viên” tại cơ sở, từng bước hình thành cơ chế thường xuyên cập nhật kiến thức pháp luật, rèn luyện kỹ năng lái xe an toàn cho người dân. Nội dung đào tạo phải thiết thực, trực quan, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng; lấy các tình huống giao thông thực tế, kỹ năng nhận diện, phòng tránh và xử lý nguy cơ làm trọng tâm; mọi hoạt động thực hành phải bảo đảm tuyệt đối an toàn.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng giáo dục, đào tạo

Người dân đã được cấp giấy phép lái xe mô tô (*lứa tuổi từ 30 đến 50 tuổi, đặc biệt từ 50 đến 65 tuổi, người được cấp giấy phép lái xe mô tô trên 03 năm*) và thanh, thiếu niên lứa tuổi học sinh (*từ 16 đến dưới 18 tuổi*), chia thành các nhóm cụ thể:

- Cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ và người lao động trong các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang.
- Người dân tại các thôn, khu dân cư trên địa bàn xã.
- Công nhân, người lao động tại các công ty, xí nghiệp...
- Người giao hàng, lái xe công nghệ, người lao động tại các doanh nghiệp và các nhóm thường xuyên sử dụng xe mô tô, xe gắn máy trong hoạt động nghề nghiệp.

Trong các nhóm đối tượng nêu trên, ưu tiên rà soát, tổ chức giáo dục, đào tạo đối với người vi phạm TTATGT nhiều lần, tái phạm, người bị trừ hết điểm giấy phép lái xe, người thuộc nhóm có nguy cơ cao và các nhóm thường xuyên sử dụng xe mô tô, xe gắn máy tham gia giao thông.

2. Thời gian thực hiện

Giai đoạn 1: Rà soát, khảo sát, chuẩn bị các điều kiện triển khai

Từ ngày kế hoạch được ban hành đến ngày 15/9/2026

Tập trung khai thác, phân tích dữ liệu; tiếp nhận, tổng hợp kết quả rà soát đối tượng; xác định địa bàn, nhóm đối tượng trọng tâm; chuẩn bị lực lượng, tài liệu, chương trình, địa điểm, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ Chiến dịch.

Giai đoạn 2: Hoàn thiện công tác xây dựng văn bản, chuẩn bị, tổ chức tập huấn và triển khai kế hoạch;

Từ ngày 14/9/2026 đến ngày 17/9/2026.

Tham mưu, ban hành các văn bản triển khai, phân công cán bộ dự tập huấn, đào tạo kỹ năng lái xe an toàn. Lên danh sách, bố trí lực lượng, lựa chọn địa điểm và các điều kiện cần thiết để tổ chức chiến dịch.

Giai đoạn 3: Triển khai đồng bộ Chiến dịch

Từ ngày 20/9/2026 đến hết ngày 21/9/2026

Công an cấp xã phối hợp với Phòng CSGT tiến hành đồng bộ các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, đào tạo, hướng dẫn, thực hành kỹ năng lái xe an

toàn trên địa bàn xã. Tập trung vào các nhóm đối tượng, địa bàn, tuyến, khu vực và nguy cơ trọng điểm được xác định qua rà soát, phân tích dữ liệu.

Giai đoạn 4: Tổng hợp, đánh giá kết quả

Từ ngày 01/01/2027 đến ngày 05/01/2027.

Tổng hợp, đánh giá kết quả báo cáo UBND thành phố và Công an thành phố để đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng giải pháp đảm bảo TTATGT trong thời gian tới.

III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, nắm tình hình, xác định địa bàn, nhóm đối tượng và chỉ tiêu thực hiện

1.1. Nội dung:

Công an xã tiếp nhận, tổng hợp kết quả rà soát, thống kê các nhóm đối tượng thuộc diện tuyên truyền, giáo dục, đào tạo kỹ năng lái xe an toàn

Phối hợp với phòng CSGT Tổng hợp, phân tích tình hình TNGT và vi phạm pháp luật về TTATGT liên quan đến xe mô tô, xe gắn máy theo tuyến, địa bàn, khung thời gian, nhóm đối tượng, độ tuổi, nghề nghiệp và hành vi vi phạm; xác định nguyên nhân trực tiếp gây TNGT, các nhóm đối tượng, địa bàn, tuyến đường cần tập trung tác động.

Trên cơ sở dữ liệu, tình hình thực tế, rà soát, lập danh sách các nhóm, đối tượng trọng tâm, chú trọng người từ 30 đến 50 tuổi, người được cấp GPLX mô tô trên 03 năm, người vi phạm nhiều lần, tái phạm, người bị trừ hết điểm GPLX, thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động và các nhóm thường xuyên sử dụng xe mô tô. Phối hợp với cơ sở giáo dục, doanh nghiệp khu dân cư, tổ chức chính trị xã hội, thôn, khu dân cư rà soát đúng đối tượng cần tập trung tuyên truyền, đào tạo, không triển khai dàn trải.

Khảo sát, đánh giá thực trạng nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, khả năng nhận diện nguy cơ và kỹ năng tham gia giao thông an toàn của các nhóm đối tượng trọng tâm, qua đó xác định những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế, những tình huống thường lúng túng hoặc xử lý chưa đúng để lựa chọn nội dung, phương pháp tuyên truyền, đào tạo phù hợp với thực tiễn và đặc điểm từng nhóm đối tượng.

Rà soát, lựa chọn cán bộ Công an cấp xã, cán bộ UBND xã, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, bí thư chi bộ, trưởng thôn, khu, tổ trưởng tổ dân phố và người có uy tín, có khả năng tuyên truyền để xây dựng lực lượng “tiểu giáo viên” làm hạt nhân tiếp nhận kiến thức, phương pháp và trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng tại cộng đồng; từng bước hình thành lực lượng nòng cốt duy trì hoạt động thường xuyên tại cơ sở.

Kết quả rà soát, phân tích phải xác định rõ nhóm đối tượng cần ưu tiên, tuyến, địa bàn, khu vực cần tập trung; nguyên nhân, hành vi vi phạm và kỹ năng cần tác động; lực lượng nòng cốt tham gia triển khai làm căn cứ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, thực hành và TTKS đúng đối tượng, đúng địa bàn, đúng nguy cơ, bảo đảm Chiến dịch được triển khai thực chất, hiệu quả.

2. Đổi mới tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật gắn với nhận diện nguy cơ TNGT

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TTATGT thường xuyên, đồng bộ, bám sát tình hình TNGT, kết quả xử lý vi phạm và đặc điểm của từng địa bàn, nhóm đối tượng; lựa chọn nội dung thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng, gắn kiến thức pháp luật với nhận diện nguy cơ, kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

Tập trung phân tích các vụ TNGT, nhất là TNGT liên quan đến xe mô tô, xe gắn máy, thông qua hình ảnh, video, dữ liệu camera và các tình huống vi phạm thực tế, làm rõ nguyên nhân, hành vi sai, hậu quả và biện pháp phòng tránh. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các hành vi phổ biến, trực tiếp dẫn đến TNGT như thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không nhường đường, đi không đúng phần đường, làn đường, vi phạm tốc độ, tránh xe, vượt xe không đúng quy định, không chấp hành tín hiệu giao thông, vi phạm nồng độ cồn, điều khiển phương tiện khi không đủ điều kiện và các hành vi nguy hiểm khác.

Đối với thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên: Tập trung tuyên truyền quy định về độ tuổi, điều kiện điều khiển phương tiện; hậu quả của việc giao xe cho người không đủ điều kiện, phòng ngừa các hành vi đua xe, lạng lách, đánh võng phóng nhanh, vượt ẩu, sử dụng rượu bia, chất kích thích khi tham gia giao thông. Kết hợp ký cam kết chấp hành pháp luật về TTATGT và tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường, chính quyền địa phương và lực lượng Công an trong quá trình quản lý, giáo dục, phòng ngừa vi phạm.

Đối với công nhân, người lao động, người giao hàng, lái xe công nghệ và các nhóm thường xuyên tham gia giao thông: tập trung tuyên truyền, hướng dẫn nhận diện các nguy cơ dẫn đến TNGT và kỹ năng phòng tránh, xử lý tình huống, chú trọng kỹ năng quan sát điểm mù của phương tiện lớn, qua nút giao, chuyển hướng, giữ khoảng cách, lựa chọn tốc độ và xử lý trong điều kiện thời tiết mặt đường, tầm nhìn bất lợi.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, kết hợp tuyên truyền trực tiếp tại khu dân cư, trường học, cơ quan, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế, với lồng ghép trong hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt của các tổ chức chính trị, xã hội; tăng cường sử dụng pano, áp phích, tờ rơi, tài liệu trực quan và các hình thức phù hợp. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền trên báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội, nhóm zalo cộng đồng và các nền tảng số; ưu tiên các sản phẩm ngắn gọn, trực quan có tình huống cụ thể, dễ tiếp cận, ghi nhớ và chia sẻ.

3. Tổ chức đào tạo, hướng dẫn, thực hành kỹ năng lái xe an toàn

Tổ chức các trương trình đào tạo phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc điểm địa bàn và nguy cơ, nguyên nhân TNGT nổi lên trong thực tế, ưu tiên các nhóm có nguy cơ cao, người thường xuyên sử dụng xe mô tô, xe gắn máy. Nội dung đào tạo thực hiện theo hướng kết hợp kiến thức pháp luật, nhận diện nguy cơ, hướng dẫn thao tác và thực hành xử lý tình huống bảo đảm người tham gia giao thông không chỉ nắm được quy định mà còn biết vận dụng để phòng tránh, xử lý các tình huống phát sinh khi tham gia giao thông.

Tập trung đào tạo các kỹ năng thiết yếu về quan sát, dự báo và phòng tránh nguy cơ, chuyển hướng, nhường đường, tránh, vượt, giữ khoảng cách, lựa chọn tốc độ, phanh an toàn, thực hành xử lý các tình huống thường gặp như đi từ đường nhánh ra đường chính, từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên, rẽ phải, rẽ trái, quay đầu, gặp chướng ngại vật, sang đường, nhường đường cho người đi bộ...

Đổi mới phương pháp đào tạo theo hướng trực quan, tương tác, lấy tình huống thực tế làm trung tâm; kết hợp hướng dẫn lý thuyết với hình ảnh, video mô phỏng, dữ liệu camera, tình huống vi phạm và các vụ TNGT điển hình để phân tích nguyên nhân, nhận diện nguy cơ và hướng dẫn phương án xử lý an toàn; tăng cường hướng dẫn, thực hành nhằm hình thành kỹ năng, phản xạ và xử lý tình huống và ý thức tự bảo vệ của người tham gia giao thông.

Tổ chức thực hành trên sa hình, sân bãi, hoặc địa điểm phù hợp, có người hướng dẫn trực tiếp. Trường hợp không đủ điều kiện bố trí sa hình đầy đủ, lựa chọn các tình huống cơ bản, điển hình và sử dụng chóp nón, biển báo, vạch mô phỏng hoặc thiết bị phù hợp để tổ chức thực hành; việc thực hành trên tuyến, đoạn đường giao thông thực tế chỉ thực hiện đối với người đủ điều kiện điều khiển loại phương tiện theo đúng quy định của pháp luật, khi bảo đảm đầy đủ các điều kiện, biện pháp an toàn, tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ và không làm ảnh hưởng đến TTATGT.

Phối hợp với các cơ sở đào tạo lái xe, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phương tiện, đơn vị chuyên môn kỹ thuật và các cơ quan, tổ chức có liên quan để huy động theo quy định hướng dẫn viên, phương tiện, thiết bị mô phỏng, sa hình sân bãi và các điều kiện cần thiết phục vụ đào tạo, thực hành, từng bước mở rộng hoạt động hướng dẫn kỹ năng lái xe an toàn tại khu dân cư, trường học, cơ quan doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế.

Tổ chức tập huấn thống nhất về nội dung, phương pháp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hướng dẫn viên và lực lượng “tiểu giáo viên” chú trọng kỹ năng sử dụng tài liệu trực quan, hướng dẫn thực hành, nhận diện và phân tích tình huống giao thông. Sau tập huấn, lực lượng này trực tiếp tổ chức hoặc phối hợp triển khai tại cơ quan, trường học, doanh nghiệp, thôn, khu dân cư... từng bước hình thành lực lượng nòng cốt duy trì hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng thường xuyên tại cơ sở.

4. Kiểm tra, đánh giá kết quả, lấy chuyển biến thực chất làm thước đo

Đối với từng chương trình đào tạo, tùy nhóm đối tượng và điều kiện thực tế, tổ chức kiểm tra, đánh giá kiến thức, nhận thức và kỹ năng trước khi thực hiện; sau

khi kết thúc chương trình tiến hành đánh giá lại bằng phần mềm, ứng dụng, phiếu khảo sát, bài kiểm tra hoặc hình thức phù hợp để xác định mức độ chuyển biến.

Việc đánh giá không chỉ dừng lại ở số buổi tổ chức, số người tham dự mà phải phản ánh thực mức độ thay đổi về nhận thức pháp luật, khả năng nhận diện nguy cơ và lựa chọn cách xử lý tình huống của người được đào tạo.

Thông kê cập nhật số người đã được tuyên truyền, đào tạo, và kết quả đánh giá, theo dõi tình hình vi phạm, TNGT tại các địa bàn, nhóm đối tượng trọng tâm để so sánh, đánh giá hiệu quả.

Kịp thời điều chỉnh nội dung, phương pháp đối với những nhóm đối tượng địa bàn có chuyển biến chưa rõ; lựa chọn, nhân rộng những mô hình, cách làm hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

5. Gắn giáo dục, đào tạo với tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm

Căn cứ kết quả phân tích TNGT và vi phạm TTATGT, bố trí lực lượng, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ tập trung kiểm tra tại các tuyến, địa bàn, khung giờ có nguy cơ cao.

Tập trung xử lý nghiêm các hành vi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến TNGT, nhất là chuyển hướng không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường, làn đường, vi phạm tốc độ, tránh, vượt không đúng quy định, không chấp hành tín hiệu giao thông, vi phạm nồng độ cồn và các hành vi nguy hiểm khác.

Kết quả TTKS, xử lý vi phạm tiếp tục được cập nhật, phân tích để điều chỉnh đối tượng, địa bàn và nội dung đào tạo, bảo đảm dữ liệu thực tiễn được sử dụng trở lại phục vụ phòng ngừa, tạo thành quá trình liên tục nhận diện nguy cơ, giáo dục, đào tạo đến kiểm tra, đánh giá và xử lý vi phạm.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an xã

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, phát huy vai trò chủ công, nòng cốt của lực lượng công an trong triển khai Chiến dịch, tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phân tích, đánh giá, xác định tiêu chí, nhóm đối tượng trọng tâm và phối hợp với các cơ sở, ban, ngành cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, xác minh, lập danh sách cụ thể phục vụ tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn kỹ năng lái xe an toàn.

- Xây dựng, lựa chọn, chuẩn hóa tài liệu tuyên truyền, giáo dục và đào tạo kỹ năng lái xe an toàn phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường khai thác hình ảnh, video TNGT, dữ liệu camera, tình huống vi phạm thực tế, video hướng dẫn kỹ năng và các tài liệu trực quan để người dân dễ nhận diện nguy cơ, hiểu nguyên nhân và biết cách xử lý an toàn trong các tình huống giao thông.

- Lựa chọn, bồi dưỡng lực lượng “tiểu giáo viên” tại cơ sở, bảo đảm đủ kiến thức, phương pháp và kỹ năng trực tiếp để tổ chức hoặc phối hợp triển khai các hoạt động tại khu dân cư, trường học, cơ quan, doanh nghiệp.

- Trực tiếp hoặc phối hợp tổ chức các chương trình tuyên truyền, đào tạo, thực hành kỹ năng tại các địa bàn, nhóm đối tượng trọng tâm; phối hợp với các thôn, khu dân cư, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và các đơn vị chuyên môn lựa chọn địa điểm, sân bãi, bố trí sa hình, tình huống thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường TTKS, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến TNGT, tập trung tại các tuyến, địa bàn, khung giờ được xác định qua phân tích dữ liệu, thường xuyên cập nhật kết quả xử lý để tiếp tục điều chỉnh đối tượng, nội dung, kỹ năng và địa bàn triển khai Chiến dịch.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế về triển khai Kế hoạch. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chiến dịch, trong đó chú trọng số người được tuyên truyền, đào tạo, thực hành, kết quả đánh giá trước và sau đào tạo; sự chuyển biến về nhận thức, hành vi, tình hình vi phạm và TNGT; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc để tham mưu chấn chỉnh, tháo gỡ và điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp; tham mưu UBND xã sơ kết, tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả và đề xuất, biểu dương, khen thưởng theo quy định.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục, đào tạo triển khai đối với học sinh, sinh viên tập trung giáo dục quy định về độ tuổi, điều kiện điều khiển phương tiện, hậu quả của việc giao xe cho người không đủ điều kiện, phòng ngừa đua xe, lạng lách đánh võng, phóng nhanh vượt ẩu; kết hợp tổ chức ký cam kết chấp hành luật TTATGT và đánh giá kết quả tiếp thu sau tuyên truyền, đào tạo thông qua phần mềm, ứng dụng hoặc phiếu khảo sát phù hợp, qua đó đo lường mức độ chuyển biến về nhận thức, làm cơ sở kịp thời điều chỉnh nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan tổ chức tuyên truyền, đào tạo kỹ năng lái xe an toàn cho công nhân, người lao động, người giao hàng, lái xe công nghệ và các nhóm thường xuyên sử dụng xe mô tô, xe máy trong hoạt động nghề nghiệp; chú trọng kỹ năng qua nút giao, chuyển hướng, giữ khoảng cách, lựa chọn tốc độ, nhận diện và phòng tránh điểm mù của phương tiện lớn, xử lý tình huống trong điều kiện giao thông bất lợi.

- Chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo lái xe, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phương tiện và các đơn vị có chuyên môn kỹ thuật để huy động theo quy định hướng dẫn viên, cán bộ kỹ thuật, phương tiện, thiết bị mô phỏng, sa hình, tài liệu và các nguồn lực hợp pháp phục vụ Chiến dịch; Đồng thời hướng dẫn khai thác các phần mềm, ứng dụng, video hướng dẫn để người dân tự học, tự kiểm tra và rèn luyện kỹ năng.

- Phối hợp với cơ quan báo chí và truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung và kết quả Chiến dịch; cung cấp thông tin, dữ liệu, hình ảnh, tình huống TNGT điển hình để xây dựng các sản phẩm truyền thông có tính cảnh báo, hướng dẫn, giáo dục, và lan tỏa trong Nhân dân.

2. Cơ sở giáo dục, đào tạo

Tổ chức giáo dục kiến thức, pháp luật về TTATGT hướng dẫn kỹ năng lái xe an toàn, bảo đảm học sinh đủ độ tuổi được trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để tham gia giao thông an toàn.

Thường xuyên phối hợp với Công an xã xây dựng, đăng ký lịch triển khai Chiến dịch đối với học sinh và phụ huynh học sinh; chuẩn bị đầy đủ điều kiện địa điểm, sân bãi, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về TTATGT kết hợp hướng dẫn, thực hành kỹ năng lái xe mô tô, xe gắn máy an toàn.

Tổ chức cho học sinh ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT; phối hợp kiểm tra, đánh giá kết quả tiếp thu sau tuyên truyền, đào tạo thông qua phần mềm, ứng dụng hoặc phiếu khảo sát phù hợp, làm cơ sở điều chỉnh nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục.

Phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng công an, gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh; thực hiện các giải pháp đảm bảo TTATGT khu vực cổng trường; quản lý chặt chẽ việc học sinh sử dụng phương tiện tham gia giao thông đến trường, bảo đảm đúng quy định về độ tuổi, điều kiện phương tiện và đội mũ bảo hiểm, kịp thời phối hợp giáo dục, nhắc nhở các trường hợp vi phạm góp phần phòng ngừa TNGT trong lứa tuổi học sinh.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Xây dựng và triển khai nội dung tuyên truyền đồng hành với Chiến dịch. Đẩy mạnh ứng dụng, công nghệ, và các giải pháp số trong tuyên truyền, tăng cường tin, bài, phóng sự, video, đồ họa, sản phẩm truyền thông trực quan về kiến thức pháp luật, kỹ năng lái xe an toàn, nhận diện và phòng tránh nguy cơ TNGT. Phối hợp lựa chọn, khai thác các vụ TNGT, tình huống vi phạm điển hình trên địa bàn để phân tích nguyên nhân, hậu quả, hành vi nguy hiểm và biện pháp phòng tránh, qua đó nâng cao tính cảnh báo, giáo dục và khả năng áp dụng thực tế của nội dung tuyên truyền.

4. Phòng Kinh tế

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phân cấp ngân sách Nhà nước và đề xuất của các đơn vị, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí đảm bảo mục đích tiết kiệm, hiệu quả.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục, pháp luật về TTATGT, tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả và các cách làm hiệu quả trong triển khai Chiến dịch; vận động đoàn viên, hội viên, và Nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng; gắn nội dung chấp hành pháp luật, thực hành kỹ năng tham gia giao thông an toàn với các cuộc vận động, phong trào thi đua phù hợp, nhất là cuộc vận động “Toàn dân tham gia bảo đảm TTATGT”.

Phối hợp với công an xã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng lái xe mô tô, xe gắn máy an toàn đến cơ quan, đơn vị, thôn, khu dân cư, tập trung vào các nhóm có nguy cơ cao như thanh, thiếu niên, công nhân, người lao

động, người thường xuyên tham gia giao thông và các nhóm đối tượng trọng tâm được xác định qua tình hình thực tế.

Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, đơn vị trực thuộc trong tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và gia đình tự giác chấp hành pháp luật, xây dựng văn hóa giao thông an toàn; lựa chọn cán bộ, đoàn viên, hội viên có uy tín, khả năng tuyên truyền tham gia nòng cốt, “tiểu giáo viên” tại cơ sở, góp phần đưa hoạt động tuyên truyền hướng dẫn kỹ năng đi vào thường xuyên, thiết thực tại cộng đồng dân cư.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện của Kế hoạch được lấy từ ngân sách Nhà nước, nguồn kinh phí đảm bảo TTATGT và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội, sự đồng hành của doanh nghiệp tổ chức và các nhân để hỗ trợ tài liệu, phương tiện, thiết bị mô phỏng, sa hình và các điều kiện phục vụ hoạt động đào tạo, thực hành. Việc huy động, tiếp nhận quản lý và sử dụng các nguồn lực phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ, nội dung được phân công tại kế hoạch này tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trong phạm vi quản lý.

Giao Công an xã là cơ quan thường trực, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp phân tích tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan đơn vị chủ động phối hợp giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời trao đổi với Công an thành phố để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng ban, ngành của xã (để t/h);
- Các cơ sở giáo dục, đào tạo (để t/h);
- Lưu: VT, CA.

(Để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Dũng Thành